

Số: /NQ-HĐND

Phước Bình, ngày 29 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Sắp xếp, tổ chức lại các khu phố
trên địa bàn phường Phước Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 3 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 1833/UBND-KGVX ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc rà soát số liệu và dự kiến phương án thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Phương án số 3439/PA-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về Tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Công văn số 2252/SNV-TCBC ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Sở Nội vụ về việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Báo cáo số 435/BC-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Phước Bình về Tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân về việc sắp xếp, sáp nhập các khu phố trên địa bàn phường Phước Bình;

Xét Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban

Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp, tổ chức lại để thành lập các khu phố trên địa bàn phường Phước Bình như sau:

1. Thành lập Khu phố 1 trên cơ sở sáp nhập Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố Phước Hiệp và Khu phố Phước Trung. Quy mô dân số: 1.743 hộ; Diện tích tự nhiên: 379,36 ha.

2. Thành lập Khu phố 3 trên cơ sở sáp nhập Khu phố 7, Khu phố 8 và Khu phố 9. Quy mô dân số: 2.049 hộ; Diện tích tự nhiên: 329,08 ha.

3. Thành lập Khu phố 5 trên cơ sở sáp nhập Khu phố 5, Khu phố 6 và Khu phố Phước An. Quy mô dân số: 1.699 hộ; Diện tích tự nhiên: 320,26 ha.

4. Thành lập Khu phố Long Phước trên cơ sở sáp nhập Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 10 và Khu phố Long Phước. Quy mô dân số: 2.215 hộ; Diện tích tự nhiên: 471,47 ha.

5. Thành lập Khu phố Phước Vĩnh trên cơ sở sáp nhập Khu phố Phước Vĩnh và Khu phố Phước Sơn. Quy mô dân số: 1.389 hộ; Diện tích tự nhiên: 725,71 ha.

6. Thành lập Khu phố Long Điền trên cơ sở sáp nhập Khu phố Long Điền 1 và Khu phố Long Điền 2. Quy mô dân số: 1.503 hộ; Diện tích tự nhiên: 332,14 ha.

7. Thành lập Khu phố Long Giang trên cơ sở sáp nhập Khu phố Nhơn Hoà 1, Khu phố Nhơn Hoà 2, Khu phố Long Giang, Khu phố An Lương và Khu phố Bù Xiết. Quy mô dân số: 1.015 hộ; Diện tích tự nhiên: 2.189,52 ha.

8. Thành lập Khu phố Bình Minh trên cơ sở sáp nhập Khu phố Bình Minh và Khu phố Phú Châu. Quy mô dân số: 393 hộ; Diện tích tự nhiên: 1.462,12 ha.

9. Thành lập Khu phố Sơn Hà trên cơ sở sáp nhập Khu phố Bình Điền, Khu phố Sơn Hà 1 và Khu phố Sơn Hà 2. Quy mô dân số: 739 hộ; Diện tích tự nhiên: 1.046,85 ha.

Các khu phố cũ (28 khu phố) nêu tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều này chấm dứt hoạt động kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực; việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức công bố, triển khai thực hiện Nghị quyết; hoàn thiện hồ sơ quản lý khu phố sau sắp xếp; kiện toàn tổ chức, nhân sự khu phố; thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất; lập dự toán, quản lý,

sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định; báo cáo UBND thành phố, Sở Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Phước Bình khóa IV, kỳ họp thứ 3 (Chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT. TU, HĐND, UBND phường;
- UBMTQ Việt Nam phường;
- 02 Ban HĐND, ĐB.HĐND phường;
- TV. UBND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Ban điều hành khu phố;
- LĐVP; CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Thùy Trang